

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/DS-ST

Ngày: 23/9/2020.

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Thanh Phúc**

Hội thẩm nhân dân: - Ông **Huỳnh Thanh Trà**

- Ông **Huỳnh Tiễn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Ngọc Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Bà **Hà Thị Thu Hiếu** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu (Số 344A Lê Thanh Nghị, quận Hải Châu) thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 28/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 02 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31A/2020/QĐXXST-DS ngày 12/06/2020; Thông báo mở lại phiên tòa số: 37/2020/TB-TA ngày 27/8/2020; giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng A.** Trụ sở: Đường M, phường N, quận P, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Dương H**, sinh năm: 1985; Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng A – Chi nhánh Ông Ích Khiêm Nam Đà Nẵng (Theo Giấy ủy quyền số 37/GUQ-OIK ngày 12/5/2020). Địa chỉ: Đường M, phường N, quận P, TP Đà Nẵng (Có mặt).

* *Bị đơn:* Ông **Dương Anh T** - sinh năm 1979.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Đường M, phường N, quận P, Tp Đà Nẵng (Vắng mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Trương Thị Tố L**; sinh năm 1979. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường M, phường N, quận P, TP Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Đường M, phường N, quận P, Tp Đà Nẵng (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 13/01/2020 của nguyên đơn, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng A trình bày:*

Vào ngày 25 tháng 9 năm 2015, Ngân hàng A – Chi nhánh Ông Ích Khiêm Đà Nẵng cho ông Dương Anh T vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số 2007-LAV-201500347/HĐTD số tiền là 320.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi triệu đồng chẵn). Mục đích vay vốn là mua nhà ở. Thời hạn vay: 180 tháng, trả gốc và lãi 06 tháng/lần; Lãi suất: 10%/năm. Thực hiện hợp đồng, ngày 25/9/2015 Ngân hàng A – Chi nhánh Ông Ích Khiêm Đà Nẵng đã giải ngân cho ông Dương Anh T số tiền vay 320.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản theo yêu cầu của ông T

Tuy nhiên, từ tháng 10/2018 đến nay, ông Dương Anh T đã không trả nợ gốc lãi theo đúng kỳ hạn đã ký kết, vì vậy, theo thỏa thuận đã ký kết trong Hợp đồng tín dụng, ông Dương Anh T đã vi phạm hợp đồng.

Tổng cộng số tiền gốc, lãi đến ngày 13/01/2020 là: 321.246.667 đồng. Trong đó:

- Số tiền gốc: 284.000.000 đồng
- Số tiền lãi trong hạn: 36.920.000 đồng
- Số tiền lãi quá hạn: 326.667 đồng

Cho vay không có tài sản bảo đảm.

Mặc dù từ ngày quá hạn đến nay, Ngân hàng A – Chi nhánh Ông Ích Khiêm Đà Nẵng đã nhiều lần điện thoại liên lạc và cán bộ tín dụng trực tiếp đến nhà làm việc nhằm đôn đốc thu hồi nợ nhưng ông Dương Anh T vẫn không gặp mặt và cố tình dây dưa, chây ỳ không chịu trả nợ cho Ngân hàng.

Nay, Ngân hàng A khởi kiện đề nghị Tòa án buộc ông Dương Anh T trả nợ cho Ngân hàng số tiền (gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn tạm tính đến ngày 13/01/2020) là: 321.246.667 đồng (Ba trăm hai mươi một triệu hai trăm bốn mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

Tại phiên tòa, phía Ngân hàng A yêu cầu ông Dương Anh T phải trả cho ngân hàng tính đến ngày 23/9/2020 với tổng số tiền: 341.855.278 đồng. Trong đó, nợ gốc: 284.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 56.957.778 đồng; Lãi quá hạn: 897.500 đồng.

Yêu cầu ông Dương Anh T tiếp tục tính lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng cho vay kể từ ngày 24/9/2020 cho đến khi ông Dương Anh T thanh toán hết nợ cho Ngân hàng A.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến Tòa nhiều lần đối với ông Dương Anh T, bà Trương Thị Tố L hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, ông Dương Anh T, bà Trương Thị Tố L không có mặt và không có lý do gì về việc vắng mặt nên không hòa giải về nội dung tranh chấp trong vụ án được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, phát biểu quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản

3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa lần thứ hai hôm nay, bị đơn ông Dương Anh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trương Thị Tố L vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng A yêu cầu Tòa án tuyên buộc ông Dương Anh T phải thanh toán nợ vay tính đến ngày 23/9/2020 với tổng số tiền: 341.855.278 đồng. Trong đó, nợ gốc: 284.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 56.957.778 đồng; Lãi quá hạn: 897.500 đồng. Yêu cầu ông Dương Anh T tiếp tục tính lãi kể từ ngày 24/9/2020 theo thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số 2007-LAV-201500347/HĐTD ngày 25/9/2015 cho đến khi ông Dương Anh T thanh toán hết nợ cho Ngân hàng A.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy:

Ngày 25 tháng 9 năm 2015, Ngân hàng A – Chi nhánh Ông Ích Khiêm Đà Nẵng cho ông Dương Anh T vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số 2007-LAV-201500347/HĐTD số tiền là 320.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi triệu đồng chẵn). Mục đích vay vốn là mua nhà ở. Thời hạn vay: 180 tháng, trả gốc và lãi 06 tháng/lần; Lãi suất: 10%/ năm. Thực hiện hợp đồng, ngày 25/9/2015 Ngân hàng A – Chi nhánh Ông Ích Khiêm Đà Nẵng đã giải ngân cho ông Dương Anh T số tiền vay 320.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản theo yêu cầu của ông Tuấn.

[4] Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng phía ông Dương Anh T đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng. Phía ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở và yêu cầu ông Dương Anh T thực hiện việc trả nợ, nhưng ông Dương Anh T cho đến nay vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của phía Ngân hàng Ngân hàng A.

[5] Về trách nhiệm trả nợ: Mặc dù tại hợp đồng tín dụng số 2007-LAV-201500347/HĐTD ngày 25/09/2015 có ghi mục đích vay vốn là mua nhà. Tuy nhiên, tại phiên Tòa phía nguyên đơn trình bày ông Dương Anh T sử dụng mục đích vay vốn để mua nhà hay làm gì thì thực tế thì phía Ngân hàng A không biết, vì ngân hàng giải ngân bằng hình thức chuyển tiền vào tài khoản của ông Dương Anh T. Quá trình giải quyết vụ án, ông T, bà L đều không có mặt nên không chứng minh được ông T sử dụng vốn vay vào mục đích gì. Do đó, cần xác định đây là nghĩa vụ riêng của ông T nên ông Dương Anh T là người có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng A theo hợp đồng tín dụng đã vay.

[6] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông Dương Anh T phải chịu theo quy định của pháp luật là: **17.092.764** đồng.

[7] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm: Về chấp hành pháp luật tố tụng: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự trong vụ án cũng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;
- Áp dụng Điều 401, 402, 405, 463 466, 468 Bộ luật dân sự.
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Ngân hàng A đối với Dương Anh T.

Xử:

1. Buộc ông Dương Anh T phải trả cho Ngân hàng A tính đến ngày 23/9/2020 với tổng số tiền: 341.855.278 đồng. Trong đó, nợ gốc: 284.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 56.957.778 đồng; Lãi quá hạn: 897.500 đồng.

2. Kể từ ngày 24/9/2020 ông Dương Anh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về Án phí dân sự sơ thẩm: **17.092.764** đồng ông Dương Anh T phải chịu theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Ngân hàng A đã nộp là: 8.031.167 (tám triệu, không trăm ba mươi một ngàn, một trăm sáu mươi bảy đồng) đồng theo biên lai thu số 0008841 ngày 11/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

4. Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Tiến

Huỳnh Thanh Trà

Trương Thanh Phúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Tiễn

Huỳnh Thanh Trà

Trương Thanh Phúc

Nơi nhận:

- Dương sự;*
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN**

TRƯƠNG THANH PHÚC

